

LUẬN A TỶ ĐẠT MA PHẨM LOẠI TỨC
QUYỂN 4

Phẩm 5: BIỆN VỀ TÙY MIÊN, Phần 2

Có hai mươi pháp chỉ: Tức là pháp chỉ do thấy khổ mà đoạn trừ, pháp chỉ do thấy tập mà đoạn trừ, pháp chỉ do thấy diệt mà đoạn trừ, pháp chỉ do thấy đạo mà đoạn trừ, pháp chỉ do thấy tu mà đoạn trừ. Như không hệ thuộc cõi nào, thuộc cõi Dục- Sắc và Vô sắc cũng thế.

Hỏi: Đối với pháp chỉ do thấy khổ mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Pháp chỉ do thấy khổ mà đoạn trừ, không phải là tùy miên biến hành.

Hỏi: Đối với pháp chỉ do thấy tập mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Pháp chỉ do thấy tập mà đoạn trừ, không phải là tùy miên biến hành.

Hỏi: Đối với pháp chỉ do thấy diệt mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Pháp chỉ do thấy diệt mà đoạn trừ, là tất cả các thứ tùy miên.

Hỏi: Đối với pháp chỉ do thấy đạo mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Pháp chỉ do thấy đạo mà đoạn trừ, là tất cả các thứ tùy miên.

Hỏi: Đối với pháp chỉ do tu mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Pháp chỉ do tu mà đoạn trừ, là tất cả các thứ tùy miên.

Như không thuộc vào cõi nào, thuộc các cõi Dục-Sắc-Vô sắc cũng như thế.

Hỏi: Đối với pháp chỉ do thấy khổ mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng: Không có.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Cũng không có.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là chỉ do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên không phải biến hành.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Cũng không có.

Hỏi: Đối với pháp chỉ do thấy tập mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Không có.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Cũng không có.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là chỉ do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên không phải biến hành.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Cũng không có.

Hỏi: Đối với pháp chỉ do thấy diệt mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng: Không có.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các tùy miên duyên vô lậu.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các thứ tùy miên duyên hữu lậu.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Cũng không có.

Hỏi: Đối với pháp chỉ do thấy đạo mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng: Không có.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là do thấy đạo mà đoạn trừ các thứ tùy miên duyên vô lậu.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy đạo mà đoạn trừ các thứ tùy miên duyên hữu lậu.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Cũng không có.

Hỏi: Đối với pháp chỉ do thấy tu mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng: Không có.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Cũng không có.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là chỉ do tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Cũng không có.

Có hai mươi tâm: Tức là tâm do thấy khổ mà đoạn trừ, tâm do thấy tập mà đoạn trừ, tâm do thấy diệt mà đoạn trừ, tâm do thấy đạo mà đoạn trừ, tâm do tu mà đoạn trừ. Như không hệ thuộc cõi nào, thuộc các cõi Dục-Sắc-Vô sắc cũng thế.

Hỏi: Đối với tâm do thấy khổ mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy khổ mà đoạn trừ tất cả, và do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Pháp tương ứng với tùy miên biến hành đó, và cùng khởi tâm bất tương ứng hành cũng như thế.

Hỏi: Đối với tâm do thấy tập mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy tập mà đoạn trừ tất cả, và do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Pháp tương ứng với tùy miên biến hành đó, và cùng khởi tâm bất tương ứng hành cũng thế.

Hỏi: Đối với tâm do thấy diệt mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy diệt mà đoạn trừ tất cả cùng các tùy miên biến hành.

Pháp tương ứng với tùy miên biến hành đó, và cùng khởi tâm bất tương ứng hành cũng thế. Do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Hỏi: Đối với tâm do thấy đạo mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy đạo mà đoạn trừ tất cả và các thứ tùy miên biến hành.

Pháp tương ứng với tùy miên biến hành, và cùng khởi các tâm bất tương ứng hành cũng thế. Do thấy đạo mà đoạn trừ các duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Hỏi: Đối với tâm do tu mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do tu mà đoạn trừ tất cả cùng các thứ tùy miên biến hành.

Pháp tương ứng với tùy miên biến hành, cùng khởi các tâm bất tương ứng hành cũng như thế.

Như không hệ thuộc cõi nào, thuộc các cõi Dục- Sắc và Vô sắc cũng như thế.

Hỏi: Đối với tâm do thấy khổ mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng: Là do

thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành

Tương ứng vốn là tùy tăng không phải là sở duyên: Không có.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy khổ mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy diệt- đạo- tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Pháp tương ứng với tùy miên biến hành cũng vậy, đối với nó đều khởi tâm bất tương ứng hành, vì thấy khổ mà đoạn trừ tất cả, và do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng. Còn các thứ tùy miên khác, không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải tương ứng.

Hỏi: Đối với tâm do thấy tập mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng: Là do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành

Tương ứng vốn là tùy tăng không phải là sở duyên: Không có.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy diệt-đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Pháp tương ứng với tùy miên biến hành cũng vậy, đối với nó cùng khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy tập mà đoạn trừ tất cả và do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng. Còn các thứ tùy miên khác thì chúng không phải là sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng.

Hỏi: Đối với tâm do thấy diệt mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là

tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng: Là các tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các thứ tùy miên duyên vô lậu.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các tùy miên duyên hữu lậu.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy khổ- tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy đạo- tu mà đoạn trừ tất cả các tùy miên.

Pháp tương ứng với tùy miên đó cũng như thế, đối với nó cùng khởi tâm bất tương ứng hành, và do thấy diệt mà đoạn trừ các duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng. Còn các thứ tùy miên khác không phải là sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng.

Hỏi: Đối với tâm do thấy đạo mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng: Là các tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là do thấy đạo mà đoạn trừ các thứ tùy miên duyên vô lậu.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy đạo mà đoạn trừ các tùy miên duyên hữu lậu.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy khổ-tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy diệt-tu mà đoạn trừ tất cả các tùy miên.

Pháp tương ứng với tùy miên đó cũng như thế, vì cùng khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy đạo mà đoạn trừ các duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng. Còn các thứ tùy miên khác thì chúng không phải là sở duyên vốn là tùy tăng không phải là tương ứng.

Hỏi: Đối với tâm do tu mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu

thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là các tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là không có.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy khổ-tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy diệt-đạo mà đoạn trừ tất cả các tùy miên.

Pháp tương ứng với tùy miên kia cũng vậy, đối với nó cùng khởi tâm bất tương ứng hành, do tu mà đoạn trừ tất cả, cùng các thứ tùy miên biến hành.

Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng. Còn các thứ tùy miên khác thì chúng không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng.

Như không hệ thuộc cõi nào, thuộc các cõi Dục-Sắc-Vô sắc cũng như thế.

Có bốn mươi tám tâm: Tâm tương ứng với tà kiến do thấy diệt mà đoạn.

Tâm tương ứng với nghi do thấy diệt mà đoạn.

Tâm tương ứng với tà kiến- nghi do thấy diệt mà đoạn.

Tâm không tương ứng với tà kiến do thấy diệt mà đoạn.

Tâm không tương ứng với nghi do thấy diệt mà đoạn.

Tâm không tương ứng với tà kiến -nghi do thấy diệt mà đoạn.

Tâm thấy đạo mà đoạn cũng vậy.

Như không hệ thuộc cõi nào, thuộc các cõi Dục-Sắc-Vô sắc cũng vậy.

Hỏi: Đối với tâm tương ứng với tà kiến do thấy diệt mà đoạn có bao nhiêu tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy diệt mà đoạn trừ các tà kiến và nó tương ứng với vô minh, hoặc do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu, hoặc các tùy miên biến hành. Pháp tương ứng với tùy miên đó, và đối với nó cùng khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Hỏi: Đối với tâm tương ứng với nghi do thấy diệt mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy diệt mà đoạn trừ các nghi và nó tương ứng với vô minh, hoặc do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu, hoặc các thứ tùy miên biến hành. Đối với các pháp tương ứng với tùy miên cũng thế, vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Hỏi: Đối với tâm tương ứng với tà kiến nghi do thấy diệt mà đoạn trừ có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy diệt mà đoạn trừ các tà kiến- nghi và vô minh mà nó tương ứng, hoặc do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu, hoặc các tùy miên biến hành. Đối với các pháp tương ứng với tùy miên cũng vậy, vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Hỏi: Đối với tâm không tương ứng với tà kiến do thấy diệt mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Trừ tà kiến và vô minh mà nó tương ứng do thấy diệt mà đoạn trừ, còn lại thì thấy diệt mà đoạn hết thảy cùng với tùy miên biến hành. Đối với pháp tương ứng với tùy miên cũng vậy, nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Hỏi: Đối với tâm không tương ứng với nghi do thấy diệt mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Trừ nghi do thấy diệt mà đoạn trừ cùng nghi tương ứng với vô minh, các thứ còn lại thì do thấy diệt mà đoạn trừ tất cả, và các thứ tùy miên biến hành. Đối với các pháp tương ứng với tùy miên cũng thế, nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Hỏi: Đối với tâm không tương ứng với tà kiến nghi do thấy diệt mà đoạn trừ, có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Trừ ra nghi và vô minh cùng nó tương ứng do thấy diệt mà đoạn trừ, các thứ còn lại thì do thấy diệt mà đoạn trừ tất cả, và các thứ tùy miên biến hành. Đối với các pháp tương ứng với tùy miên cũng thế, vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Tâm do thấy đạo mà đoạn trừ cũng như thế.

Như không hệ thuộc cõi nào, thuộc về cõi Dục-Sắc-Vô sắc cũng vậy.

Hỏi: Tâm tương ứng với tà kiến do thấy diệt mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu, và các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là do thấy diệt mà đoạn trừ tà kiến và vô minh cùng nó tương ứng.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là không có.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là trừ ra ra việc thấy diệt mà đoạn trừ tà kiến và vô minh cùng nó tương ứng, các thứ khác thì do thấy diệt mà đoạn trừ duyên vô lậu và do thấy khổ-tập mà đoạn trừ tất cả các tùy miên. Vả lại, do thấy đạo-tu mà đoạn trừ tất cả tùy miên, đối với pháp mà tùy miên tương ứng cũng thế, vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng, còn các thứ tùy miên khác, chúng không phải là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng.

Hỏi: Đối với tâm tương ứng với nghi do thấy diệt mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu, và các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các nghi và vô minh cùng nó tương ứng.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là không có.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là trừ ra ra việc thấy diệt mà đoạn trừ các nghi và vô minh cùng nó tương ứng, các thứ còn lại do thấy diệt mà đoạn trừ duyên vô lậu, và do thấy khổ-tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các tùy miên.

Đối với pháp mà tùy miên tương ứng cũng thế, vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các

thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng, còn các thứ tùy miên khác thì chúng không phải là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng.

Hỏi: Đối với tâm tương ứng với tà kiến-nghi do thấy diệt mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu, và các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là do thấy diệt mà đoạn trừ tà kiến-nghi và vô minh cùng nó tương ứng.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là không có.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là trừ ra ra việc thấy diệt mà đoạn trừ tà kiến-nghi và vô minh cùng nó tương ứng, các thứ khác do thấy diệt mà đoạn trừ duyên vô lậu, và do thấy khổ-tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, do thấy đạo và tu mà đoạn trừ tất cả các tùy miên.

Đối với các pháp mà tùy miên tương ứng cũng thế, vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng, còn các thứ tùy miên khác thì không phải là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng.

Hỏi: Đối với tâm không tương ứng với tà kiến do thấy diệt mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là các tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là trừ ra ra tà kiến và vô minh cùng nó tương ứng do thấy diệt mà đoạn trừ, các thứ còn lại đều do thấy diệt mà đoạn trừ là các tùy miên duyên vô lậu.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các tùy miên duyên hữu lậu.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương

ưng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ tà kiến và vô minh cùng nó tương ứng, hoặc do thấy khổ-tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, hoặc do thấy đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Đối với các pháp mà tùy miên tương ứng cũng vậy, vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, nên khi thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng. Còn các thứ tùy miên khác vì không phải là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng.

Hỏi: Đối với tâm không tương ứng với nghi do thấy diệt mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là các tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là trừ ra các nghi và vô minh cùng nó tương ứng do thấy diệt mà đoạn trừ, các thứ còn lại đều do thấy diệt mà đoạn trừ là các tùy miên duyên vô lậu.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các tùy miên duyên hữu lậu.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các nghi và vô minh cùng nó tương ứng, hoặc do thấy khổ-tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, hoặc do thấy đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Đối với các pháp mà tùy miên tương ứng cũng vậy, vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, nên khi thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng. Còn các thứ tùy miên khác thì chúng không phải là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng.

Hỏi: Đối với tâm không tương ứng với tà kiến-nghi do thấy diệt mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là các tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là trừ ra tà kiến-nghi và vô minh cùng nó tương ứng do thấy diệt mà đoạn trừ, các thứ còn lại đều do thấy diệt mà đoạn trừ là các tùy miên duyên vô lậu.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các tùy miên duyên hữu lậu.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ tà kiến-nghi và vô minh cùng nó tương ứng, hoặc do thấy khổ-tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, hoặc do thấy đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Đối với các pháp mà tùy miên tương ứng cũng vậy, vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng. Còn các thứ tùy miên khác thì chúng không phải là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng.

Đối với tâm do thấy đạo mà đoạn trừ cũng như vậy.

Như không hệ thuộc cõi nào, các thứ thuộc cõi Dục-Sắc-Vô sắc cũng như thế.

Có ba mươi sáu tùy miên: Tức là do thấy khổ mà đoạn trừ có mười thứ, thấy tập mà đoạn trừ có bảy thứ, thấy diệt mà đoạn trừ có bảy thứ, thấy đạo mà đoạn trừ có tám thứ và do tu mà đoạn trừ có bốn thứ.

Mười thứ tùy miên do thấy khổ mà đoạn trừ là: Hữu thân kiến, biên chấp kiến. Thấy khổ mà đoạn trừ là các thứ: Tà kiến, kiến thủ, giới cấm thủ, nghi ngờ, tham lam, sân hận, kiêu mạn và vô minh.

Bảy thứ tùy miên do thấy tập mà đoạn trừ là: Tà kiến, kiến thủ, nghi ngờ, tham lam, sân giận, kiêu mạn, vô minh.

Bảy thứ tùy miên do thấy diệt mà đoạn trừ là: Tà kiến, kiến thủ, nghi ngờ, tham lam, sân giận, kiêu mạn, vô minh.

Tám thứ tùy miên do thấy đạo mà đoạn trừ là: Tà kiến, kiến thủ, giới cấm thủ, nghi ngờ, tham lam, sân hận, kiêu mạn, vô minh.

Bốn thứ tùy miên do tu mà đoạn trừ là: Tham lam, sân hận, kiêu mạn, vô minh.

Hỏi: Hữu thân kiến có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy khổ mà đoạn trừ tất cả và do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành. Đối với các pháp mà tùy miên tương ứng cùng nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành cũng như thế.

Như nói về hữu thân kiến; biên chấp kiến, do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ tà kiến, kiến thủ, giới cấm thủ, nghi ngờ, tham lam, sân giận, kiêu mạn, vô minh... cũng như thế.

Hỏi: Tà kiến do thấy tập mà đoạn trừ có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy tập mà đoạn trừ tất cả và thấy khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành. Đối với pháp mà tùy miên tương ứng cùng nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành thì cũng vậy.

Như nói về thấy tập mà đoạn trừ tà kiến; các thứ kiến thủ, nghi ngờ, tham lam, sân giận, kiêu mạn, vô minh cũng như thế.

Hỏi: Tà kiến do thấy diệt mà đoạn trừ có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy diệt mà đoạn trừ các tà kiến tương ứng với vô minh, và do thấy diệt mà đoạn trừ các thứ duyên hữu lậu cùng các tùy miên biến hành. Đối với pháp mà tùy miên tương ứng do thấy diệt mà đoạn trừ tà kiến và vô minh cùng nó tương ứng, hoặc do thấy diệt mà đoạn trừ các duyên hữu lậu, hoặc các tùy miên biến hành, vì nó đều khởi tâm bất tương ứng hành. Do thấy diệt mà đoạn trừ các duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành, do thấy diệt mà đoạn trừ các nghi ngờ cũng vậy.

Hỏi: Kiến thủ do thấy diệt mà đoạn trừ có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do thấy diệt mà đoạn trừ các thứ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành. Đối với các pháp mà tùy miên tương ứng và vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành cũng như thế.

Do thấy diệt mà đoạn trừ các thứ tham lam, giận dữ, kiêu mạn cũng như vậy.

Hỏi: Vô minh do thấy diệt mà đoạn trừ có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Trừ ra do thấy diệt mà đoạn trừ các vô minh duyên vô lậu, các thứ còn lại đều là do thấy diệt mà đoạn trừ tất cả cùng các tùy miên biến hành. Đối với các pháp mà tùy miên tương ứng, thì do thấy diệt mà đoạn trừ tất cả cùng các tùy miên biến hành, vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, do thấy diệt mà đoạn trừ các duyên hữu lậu và các tùy miên biến hành.

Do thấy đạo mà đoạn trừ cũng như thế.

Hỏi: Tham lam do tu mà đoạn trừ có bao nhiêu thứ tùy miên tùy tăng?

Đáp: Do tu mà đoạn trừ tất cả cùng các thứ tùy miên biến hành. Đối với các pháp mà tùy miên tương ứng vì nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành thì cũng thế.

Do tu mà đoạn trừ giận dữ, kiêu mạn, vô minh cũng vậy.

Hỏi: Đối với hữu thân kiến: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là trừ ra việc hữu thân kiến tương ứng với vô minh, còn các thứ khác đều do thấy khổ mà đoạn trừ tất cả và do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là không có điều này.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là hữu thân kiến tương ứng với vô minh.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy diệt-đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Đối với pháp mà tùy miên tương ứng: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng, trừ ra hữu thân kiến tương ứng với vô minh, còn các thứ khác đều do thấy khổ mà đoạn trừ tất cả, và do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Do tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên, thì không có điều này.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do hữu thân kiến và vô minh cùng nó tương ứng.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy diệt-đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên. Đối với chúng luôn khởi tâm bất tương ứng hành, nên do thấy khổ mà đoạn trừ tất cả, và do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng. Các thứ tùy miên khác thì không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng.

Cũng như hữu thân kiến; biên chấp kiến, các thứ do thấy khổ mà đoạn trừ: Tà kiến, kiến thủ, giới cấm thủ, nghi ngờ, tham lam, giận dữ, kiêu mạn... cũng như thế.

Hỏi: Vô minh do thấy khổ mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có

bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là do thấy khổ mà đoạn trừ vô minh và do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là không có điều này.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là trừ ra do thấy khổ mà đoạn trừ vô minh, các thứ còn lại đều do thấy khổ mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và thấy diệt-đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Đối với pháp mà nó tương ứng, thì sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Không có.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy khổ mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và thấy diệt-đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên. Đối với nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, nên thấy khổ mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng. Còn các thứ tùy miên khác thì chúng không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng.

Hỏi: Tà kiến do thấy tập mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là trừ ra việc do thấy tập mà đoạn trừ tà kiến tương ứng với vô minh, còn các thứ khác đều do thấy tập mà đoạn trừ tất cả và do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là không có điều này.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ các tà kiến tương ứng với vô minh.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy diệt-đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Đối với pháp mà tùy miên tương ứng: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng, là trừ ra do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tà kiến và vô minh cùng nó tương ứng, các thứ còn lại đều do thấy tập mà đoạn trừ tất cả và do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Không có điều này.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ các tà kiến và vô minh cùng nó tương ứng.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy diệt-đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên. Đối với nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, nên do thấy tập mà đoạn trừ tất cả và do thấy khổ mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng. Còn các tùy miên khác thì không phải là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng.

Như do thấy tập mà đoạn trừ tà kiến; kiến thủ, nghi ngờ, tham lam, sân giận và kiêu mạn cũng như thế.

Hỏi: Vô minh do thấy tập mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ vô minh, và do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là không có điều này.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là trừ ra việc do thấy tập mà đoạn trừ vô minh, các thứ khác đều do thấy tập mà đoạn trừ tất

cả tùy miên.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy diệt-đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Đối với pháp mà tùy miên tương ứng: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng, là do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Không có điều này.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy tập mà đoạn trừ các thứ tùy miên.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy khổ mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy diệt-đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên. Đối với nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, nên khi thấy tập mà đoạn trừ tất cả, và do thấy khổ mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng. Còn các tùy miên khác thì không phải là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng.

Hỏi: Tà kiến do thấy diệt mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là do thấy diệt mà đoạn trừ tà kiến tương ứng với vô minh.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là không có điều này.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là trừ ra do thấy diệt mà đoạn trừ tất cả tà kiến tương ứng với vô minh, còn các thứ khác đều do thấy diệt mà đoạn trừ duyên vô lậu, và do thấy khổ-tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, cũng do thấy đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các tùy miên.

Đối với pháp mà tùy miên tương ứng: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng, là do thấy diệt mà đoạn trừ các duyên hữu lậu

và các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các thứ tà kiến tương ứng với vô minh.

Vì sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Không có điều này.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là trừ ra thấy diệt mà đoạn trừ tà kiến tương ứng với vô minh. Các thứ khác đều do thấy diệt mà đoạn trừ các thứ duyên vô lậu, và do thấy khổ-tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, và do thấy đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên. Đối với nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành, nên thấy diệt mà đoạn trừ các duyên hữu lậu và các tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng.

Còn các tùy miên khác thì không phải là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng.

Do thấy diệt mà đoạn trừ các nghi cũng như thế.

Hỏi: Kiến thủ do thấy diệt mà đoạn trừ: Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên? Có bao nhiêu thứ tùy miên là sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng? Có bao nhiêu thứ tùy miên không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng?

Đáp: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng, là trừ ra do thấy diệt mà đoạn trừ các kiến thủ tương ứng với vô minh, còn các thứ khác đều do thấy diệt mà đoạn trừ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Là không có điều này.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các kiến thủ tương ứng với vô minh.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các thứ duyên vô lậu, và do thấy khổ-tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, cũng do thấy đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên.

Đối với pháp mà tùy miên tương ứng: Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng, là trừ ra thấy diệt mà đoạn trừ kiến thủ tương ứng với vô minh, các thứ khác đều do thấy diệt mà đoạn trừ các duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành.

Tương ứng vốn là tùy tăng mà không phải là sở duyên: Không có điều này.

Sở duyên vốn là tùy tăng cũng là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các kiến thủ tương ứng với vô minh.

Không phải là sở duyên vốn là tùy tăng cũng không phải là tương ứng: Là do thấy diệt mà đoạn trừ các thứ duyên vô lậu, và do thấy khổ- tập mà đoạn trừ các thứ không phải là biến hành, cũng do thấy đạo-tu mà đoạn trừ tất cả các thứ tùy miên. Đối với nó đều luôn khởi tâm bất tương ứng hành, nên do thấy diệt mà đoạn trừ được các thứ duyên hữu lậu và các thứ tùy miên biến hành. Sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải tương ứng. Còn các thứ tùy miên khác, không phải là sở duyên vốn là tùy tăng mà không phải là tương ứng.

Do thấy diệt mà đoạn trừ các thứ tham lam, giận dữ và kiêu mạn cũng như thế.

